| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH BẢO**<br>**THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 05/2019/HS-ST
Ngày 28-01-2019

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Đặng Văn Tuyến

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hoài Thu

2. Bà Triệu Thị Mới

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Vũ Thị Sao, Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*** Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2018/TLST-HS ngày 03 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Vũ Văn D (tên gọi khác: Bùi Văn D), sinh ngày 09 tháng 12 năm 1994 tại Hải Phòng. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn VL, xã TP, huyện B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con bà Vũ Thị S, sinh năm 1958; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt giữ từ ngày 17/7/2018; có mặt.

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Phạm Thị L, sinh năm 1956; địa chỉ: Thôn LG, xã VT, huyện TK, tỉnh HD; vắng mặt.

*- Người tham gia tố tụng khác:* Người chứng kiến là ông Trần Văn T và người làm chứng là chị Trần Thị Minh Ph, chị Phạm Thùy L, bà Nguyễn Thị Nh: Đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 17/7/2018, Vũ Văn D nhận được điện thoại của một người đàn ông tên T (hiện chưa xác định được tên, địa chỉ cụ thể) gọi điện nhờ D đi mua ma túy về để tổ chức sinh nhật của T, D đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày, D gặp một người tự xưng tên là T tại khu vực bến xe khách huyện Vĩnh Bảo và nhận từ T số tiền 13.300.000 đồng để mua ma túy giúp T. Đến khoảng 17 giờ 20 phút cùng ngày, D điều khiển xe mô tô mang biển số 16M9-0932 đi từ bến xe khách huyện Vĩnh Bảo đến quận Ngô quyền, thành phố Hải Phòng để mua ma túy. Đi được khoảng 10 phút thì D gọi cho một người bạn xã hội tên M(hiện chưa xác định được tên, địa chỉ cụ thể) nhờ mua hộ 19 viên kẹo (thuốc lắc) và 05 gam ma túy (dạng kẹo) và được Mbáo lại là cứ ra đến ngã tư Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng thì điện lại. Khi đến ngã tư Lê Lai, D gọi điện cho Mon, Mđến và đưa cho D 19 viên nén màu vàng và bảo D đứng đợi còn M đi đâu đó. Khoảng 30 phút sau Mquay lại đưa tiếp cho D 05 túi nhỏ chứa tinh thể màu trắng. D đưa lại cho Mso tiền 13.700.000 đồng (D phải bù thêm 400.000 đồng vào số tiền mà T đưa). D cho số ma túy trên vào túi quần phía trước bên trái rồi quay về. Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, khi D về đến trước cửa quán Karaoke Hồng Hà ở Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo thì bị Công an huyện Vĩnh Bảo kiểm tra, lập biên bản, bắt quả tang, thu giữ tại túi quần phía trước bên trái mà D đang mặc 01 túi nilon chứa 19 viên nén màu vàng nhạt đựng trong 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba và 05 túi nilon chứa tinh thể màu trắng đựng trong 01 vỏ bạo thuốc lá nhãn hiệu Craven; 01 xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen mang biển số 16M9-0932; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F3 màu vàng đồng thời dẫn giải D về trụ sở Công an huyện Vĩnh Bảo để điều tra làm rõ.

Ngay sau đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã tiến hành khám xét khẩn cấp đối với chỗ ở của Vũ Văn D tại thôn Kim Lâu, xã Tân Liên, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng nhưng không thu giữ được gì.

Tại bản Kết luận giám định số 415/KLGĐ(DD6) ngày 20/7/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: "Mẫu viên nén (mẫu M1)gửi giám định là ma túy, có khối lượng 6,7049 gam là loại: Methamphetamine, MDMA và Methylphenidate. Mẫu tinh thể (mẫu M2) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,8862 gam là loại Ketamine."

Tại Bản kết luận giám định số 4045/C54(TT2) ngày 01/8/2018 của Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát, kết luận: "Khối lượng Methamphetamine và MDMA trong 0,7657 gam mẫu chất bột dạng cục gửi giám định lần lượt là 0,019

gam và 0,194 gam (khi mẫu gui giám định có khối lượng là 6,7049 gam thì khối lượng Methamphetamine và MDMA trong mẫu lần lượt là 0,166 gam và 1,699 gam).’’

Tại bản Cáo trạng số 04/CT-VKSVB ngày 03/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng đã truy tố Vũ Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Vũ Văn D đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như trên. Lời khai nhận củaVũ Văn D, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, người làm chứng, bản kết luận giám định, vật chứng thu được cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ tính chất, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhân thân, vị trí, vai trò và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng; Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Vũ Văn D mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản đáng giá trị và thu nhập.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Craven; 01 bì thư được niêm phong số 415A/2018/PC54 đã cũ không còn giá trị sử dụng.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu vàng mà D sử dụng để liên lạc phục vụ cho việc tàng trữ trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về pháp luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định điều luật được áp dụng đối với một hành vi phạm tội là điều luật đang có hiệu lực thi hành tại thời điểm mà hành vi phạm tội được thực hiện; do đó cần áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trong vụ án này.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, của Kiểm sát viên thuộc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, người làm chứng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến, người làm chứng, bản kết luận giám định cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào ngày 17/7/2018, Vũ Văn D đã mua giúp cho người đàn ông tên T 2,8862 gam Ketamine; 0,166 gam Methamphetamine; 1,699 gam MDMA; 4,8399 gam Methylphenidate rồi cất giấu trái phép trong người với mục đích mang về cho T dùng để tổ chức sinh nhật và sẽ cho D dùng chung thì bị bắt quả tang tại khu vực trước cửa quán Karaoke Hồng Hà ở xã Nhân Hòa, huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

So với mức tối thiểu của chất Ketamine; Methamphetamine; MDMA; Methylphemdate được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự được tổng tỷ lệ phần trăm là 75,93050% là nhỏ hơn 100% nên theo quy định tại Nghị định 19/2018/NĐCP ngày 02/02/2018 của chính phủ thì hành vi của D chỉ phạm tội tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Về nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản đáng giá trị và thu nhập.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Cần tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Craven; 01 bì thư được niêm phong số 415A/2018/PC54 đã cũ không còn giá trị sử dụng. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu vàng mà D sử dụng để liên lạc phục vụ cho việc tàng trữ ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Vũ Văn D (tên gọi khác: Bùi Văn D) phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Xử phạt: Vũ Văn D (tên gọi khác: Bùi Văn D) 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 17/7/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự; Xử: Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Craven; 01 bì thư được niêm phong số 415A/2018/PC54.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F3 màu vàng (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyệnVĩnh Bảo).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáoVũ Văn D phải chịu 200.000(hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Sở tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PC 81, PV 27);
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Vĩnh Bảo;
- Cơ quan THAHS CA huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Bảo;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Văn Tuyến**